

Bản án số: 343/2024/DS-PT

Ngày: 12- 08-2024

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Võ Bích Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thảo Ngân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:**
Ông Lâm Thành Them - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 08 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số: 155/2024/TLPT-DS ngày 27 tháng 06 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 63/2024/DSST ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 274/2024/QĐPT-DS ngày 01 tháng 07 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Lê Cảnh H**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số H L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- **Người đại diện hợp pháp:** Bà **Phạm Thị Kim N**, sinh năm 2001; Địa chỉ: B đường A, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:** Luật sư Nguyễn Thị H1, Đoàn luật sư thành phố C. Vắng mặt

- **Bị đơn:** 1/ Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1984

2/ Bà **Nguyễn Thị Mỹ N1**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: 3 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- **Người kháng cáo:** Bị đơn Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Bích N2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, đại diện nguyên đơn trình bày và yêu cầu:**

Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ N1 có vay ông Lê Cảnh H số tiền 5.800.000.000đồng, giữa hai bên đã lập hợp đồng cho vay tiền vào ngày 19/12/2022 và được lập vi bằng số 35/2023 ngày 16/01/2023 tại Văn phòng T, thành phố Cần Thơ. Thời hạn cho vay là 03 tháng kể từ ngày 19/12/2022 đến ngày 31/3/2023 lãi suất các bên tự thoả thuận với nhau ông C và bà N1 sẽ trả lại vào ngày 30 hàng tháng.

Tuy nhiên, từ khi ký kết hợp đồng và nhận đủ số tiền của ông H đến nay, phía ông C, bà N1 không trả lãi và quá thời gian thoả thuận cũng không trả lại tiền cho ông Lê Cảnh H. Do đó, yêu cầu Toà án buộc ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ N1 trả cho ông Lê Cảnh H số tiền 5.800.000.000đồng và lãi suất 20%/năm kể từ ngày 19/12/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Các bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ N1 thống nhất trình bày:

Bị đơn ký hợp đồng vay tiền ngày 19/12/2022, ký cam kết trả nợ ngày 03/4/2023, nhưng bị đơn không có nhận tiền. Số tiền 5.800.000.000đồng là bị đơn vay để làm ăn từ lâu trước đó không phải nhận một lần. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử làm rõ số tiền 2.000.000.000đồng trong khoản vay của ông H đang nằm trong vụ kiện khác do Toà án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý giải quyết.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 63/2024/DS-ST ngày 21/03/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Cảnh H. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ N1 phải trả cho nguyên đơn ông Lê Cảnh H tổng số tiền 7.250.618.667đồng (trong đó nợ gốc là 5.800.000.000đồng và tiền lãi 1.450.618.667đồng).

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/4/2024 bị đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả 5.800.000.000đ và tiền lãi.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có gửi quan điểm luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của bị đơn, với những căn cứ: nguyên đơn cung cấp chứng cứ chứng minh quan hệ vay tiền giữa nguyên đơn với bị đơn (biên nhận nợ và vi bằng, cam kết trả nợ...) nên việc bị đơn cho rằng không nhận tiền vay của nguyên đơn là không có căn cứ; bị đơn không đưa ra được chứng cứ chứng minh không vay mượn, không nhận tiền của nguyên đơn; bị đơn có nghĩa vụ trả tiền vay theo thoả thuận và tiền lãi theo quy định pháp luật.

- Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị đơn cho rằng có ký vào hợp đồng cho vay tiền nhưng không có nhận tiền, có ký cam kết trả nợ nhưng đây là khoản nợ khác, không phải khoản nợ theo hợp đồng ngày 19/12/2022. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn nộp đơn kháng cáo và tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời gian luật định nên xem xét hợp lệ về mặt hình thức.

Về nội dung kháng cáo của bị đơn: thấy rằng bị đơn thừa nhận ký vào hợp đồng cho vay tiền, cam kết trả nợ, cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá các chứng cứ đương sự cung cấp và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bị đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án và kháng cáo của bị đơn, nhận thấy:

[2.1] Ngày 19/12/2022 nguyên đơn và bị đơn đã ký kết Hợp đồng cho vay tiền được Văn phòng T lập vi bằng số 35/2023/VB-TPL ngày 16/01/2023. Theo đó nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 5.800.000.000đồng, chuyển giao đủ 100% tiền mặt ngay sau khi ký hợp đồng, thời hạn vay từ ngày 19/12/2022 đến ngày 30/3/2023, lãi suất do các bên thoả thuận nhưng từ khi ký hợp đồng đến nay bị đơn không trả tiền gốc và lãi như đã cam kết trong hợp đồng. Phía bị đơn cho rằng không nhận tiền theo Hợp đồng vay nhưng đến ngày 03/4/2023 bị đơn tiếp tục lập Văn bản cam kết hẹn đến ngày 30/7/2023 sẽ thanh toán đủ số tiền 5.800.000.000đồng cho nguyên đơn. Do đó, bị đơn cho rằng không nhận số tiền vay 5.800.000.000đồng là không có căn cứ, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả nợ gốc 5.800.000.000đồng và lãi suất theo quy định 20%/năm là phù hợp theo quy định tại Điều 357, Điều 466 Bộ luật dân sự, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[2.2] Về số tiền 2.000.000.000đ, bị đơn khai mượn của ông H cho bà C1 Thùy Ngân vay, ông H chuyển cho bà Châu Thùy N3 vay ngày 16/5/2022, số tiền này có liên quan đến số nợ 5.800.000.000đ. Đại diện của ông H cho rằng không biết và

khẳng định không có liên quan đến số tiền 5.800.000.000đ ông H yêu cầu bị đơn trả, bị đơn chỉ thiếu ông H 5.800.000.000đ theo hợp đồng cho vay tiền ngày 19/12/2022. Như vậy, đây là giao dịch khác, quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, bị đơn không yêu cầu xem xét giải quyết nên cấp sơ thẩm không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[2.3] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ về việc không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ N1;

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 63/2024/DS-ST ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Cảnh H.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ N1 phải trả cho nguyên đơn ông Lê Cảnh H tổng số tiền 7.250.618.667đồng (*bảy tỷ, hai trăm năm mươi triệu, sáu trăm mười tám ngàn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng*), trong đó nợ gốc là 5.800.000.000đồng và tiền lãi 1.450.618.667đồng..

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ N1 phải chịu **115.250.600đồng**.

Nguyên đơn ông Lê Cảnh H được nhận lại số tiền 28.747.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000732 ngày 29/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn phải chịu 300.000đ, được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001160 ngày 04/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận ninh Kiều; bị đơn đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7 và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND-TPCT
- TAND Q.Ninh Kiều
- Các đương sự
- Chi Cục THADS Ninh Kiều
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyến